

Bản án số: 14/2018/HS-ST
Ngày 29-01-2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ PLEIKU-TỈNH GIA LAI**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phan Công Tồn.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Bạch Quảng.

Bà Lê Thị Thanh Cường.

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị Ngọc Hà - Thư ký Tòa án Nhân dân thành phố Pleiku, tỉnh Gia Lai.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Pleiku, tỉnh Gia Lai tham gia phiên tòa: Bà Lương Thị Thái Bình – Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 01 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Pleiku, tỉnh Gia Lai xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 179/2017/TLST-HS ngày 28 tháng 12 năm 2017 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 10/2018/QĐXXST-HS ngày 12 tháng 01 năm 2018 đối với bị cáo:

Ngô Thị Kim C, sinh năm 1985 tại Đăk Lăk; nơi cư trú: Tổ 7, phường Ia K, thành phố P, tỉnh Gia Lai; nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ văn hóa (học vấn): 1/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Ngô Ngọc P (Đã chết) và bà Ngô Thị K, sinh năm 1964; có chồng là anh Trần Thanh N, sinh năm 1985; bị cáo có 02 con (sinh năm 2014 và sinh năm 2016);

Tiền án, tiền sự: không; Ngày 15 và 16 tháng 8 năm 2017, thực hiện hành vi trộm cắp tài sản, sau đó ra đầu thú. Ngày 09 tháng 10 năm 2017, bị khởi tố và áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú. Có mặt

- Bị hại: Ông Hoàng Đức L, sinh năm 1970; địa chỉ: Thôn 5, xã Diên P, thành phố P, tỉnh Gia Lai. Vắng mặt, có đơn xin xét xử vắng mặt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

1. Anh Trần Thanh N, sinh năm 1985; địa chỉ: Tổ 7, phường Ia K, thành phố P, tỉnh Gia Lai. Vắng mặt, có đơn xin xét xử vắng mặt

2. Bà Nguyễn Thị Lệ T, sinh năm 1963; địa chỉ: số 92 Trần P, phường Diên H, thành phố P, tỉnh Gia Lai. Vắng mặt, có đơn xin xét xử vắng mặt

3. Ông Nguyễn Văn T, sinh năm 1969; địa chỉ: số 114 Nguyễn An N, thành phố P, tỉnh Gia Lai. Vắng mặt, có đơn xin xét xử vắng mặt

- *Người tham gia tố tụng khác:* Người làm chứng

1. Anh Hoàng Đức T, sinh năm 1991; địa chỉ: Thôn 5, xã Diên P, thành phố P, tỉnh Gia Lai. Vắng mặt, có đơn xin xét xử vắng mặt

2. Anh Nguyễn Tuấn A, sinh năm 1982; địa chỉ: Làng N, xã Ia K, thành phố P, tỉnh Gia Lai. Vắng mặt, có đơn xin xét xử vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 12 giờ ngày 15-8-2017, Ngô Thị Kim C đi nhờ xe của người đàn ông (hiện không xác định được nhân thân, lai lịch) đến làng N, xã Ia K, thành phố P, tỉnh Gia Lai, để mua bơ và sầu riêng về bán lại. Đến nơi, C xuống xe rồi đi vào trong làng hỏi thăm người nào bán thì mua. Khi đi ngang qua vườn rẫy của gia đình ông Hoàng Đức L thấy cây bơ có quả, giống bơ Booth trồng xen canh với cây cà phê và không có người trông coi nên C nảy sinh ý định hái trộm quả bơ mang đi bán lấy tiền tiêu xài cá nhân. Lúc này, C đi vào đứng hái quả bơ bỏ vào trong 02 bao tải mà C mang theo. Do trước đó, C có nói với anh Trần Thanh N (sinh năm 1985, là chồng của C) về việc C đi mua bơ về bán lại kiếm lời nên C gọi điện nói anh N đến đón. Khoảng 14 giờ cùng ngày, anh N điều khiển xe mô tô biển số 81B1-575.47 đến chỗ C. C nói anh N chở C cùng 02 bao bơ đến đại lý mua bán trái cây của chị Nguyễn Thị Lệ T trên đường Trần P, thuộc Tổ 3, phường Diên H, thành phố P. Tại đây, chị T cân 02 bao quả bơ được 68kg và đã mua với giá 800.000 đồng. Số tiền này, C đã tiêu xài cá nhân hết.

Tiếp đến vào khoảng 10 giờ ngày 16-8-2017, C nói anh N chở C vào vườn rẫy trong làng Nhao, xã Ia K, thành phố P, tỉnh Gia Lai, để C mua quả bơ về bán lại kiếm lời nên anh N điều khiển xe mô tô biển số 81B1-575.47 chở C đi. Khi đến làng Nhao, xã Ia K, do xe bị hỏng nên anh N mang xe đi sửa. Lúc này, C đi bộ vào trong vườn rẫy của nhà ông Hoàng Đức L tiếp tục hái trộm quả bơ bỏ vào trong 01 bao tải mà C mang theo. Sau khi hái xong, C gọi điện thoại cho anh N đến chở. Lúc này, C nói anh N chở C cùng bao quả bơ đến đại lý mua bán trái cây của chị Nguyễn Thị Lệ T (sinh năm 1963) trên đường Trần P, thuộc Tổ 3, phường Diên H, thành phố P. Tại đây, chị T cân bao quả bơ này được 25kg và đã mua với giá 330.000 đồng. Số tiền này, C đã tiêu xài cá nhân hết 50.000 đồng, còn lại 280.000 đồng.

Do khi C mang bao quả bơ đi từ trong rẫy của gia đình ông L ra, rồi chở đi thì anh Nguyễn Tuấn A (sinh năm 1982, trú tại: làng Nhao, xã Ia K) nhìn thấy. Sau đó, anh Tuấn A có gọi điện thoại hỏi anh Hoàng Đức T (sinh năm 1991 - là con trai ông L) là có bán bơ không thì anh T nói không bán nên anh Tuấn A có nói lại cho anh T biết về việc anh Tuấn A nhìn thấy một người phụ nữ mang bơ từ trong rẫy của gia đình anh T. Đến khoảng 14 giờ cùng ngày, C điều khiển xe mô tô biển số 81B1-575.47 vào làng Nhao, xã Ia K, để hỏi mua quả bơ. Khi đi ngang qua rẫy

của nhà ông L thì bị anh Nguyễn Tuấn A và anh Hoàng Đức T giữ lại và gọi điện thoại trình báo Công an xã Ia Kênh. Công an xã Ia Kênh đã đến đưa C về trụ sở làm việc thì C đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội nêu trên. Công an xã Ia Kênh đã thu giữ của Ngô Thị Kim C, gồm: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Masstell A112, màu đen; 01 xe mô tô nhãn hiệu Lenova, biển số 81B1-57547, số khung 5AOC - 3213, số máy 5A12 - 3213 và số tiền 280.000 đồng tiền Ngân hàng Nhà nước Việt Nam.

Sau khi mua số quả bơ của C, chị T đã bán lại cho khách hàng (không rõ lai lịch) nên không thu giữ được.

Qua định giá, tại bản kết luận số 184/KL-HĐĐG ngày 31 tháng 8 năm 2017 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự thành phố Pleiku, kết luận: “68 kg bơ Booth, bị trộm cắp ngày 15/8/2017, có trị giá 2.380.000 đồng/68kg; 25 kg bơ Booth, bị trộm cắp ngày 16/8/2017, có trị giá 875.000 đồng/25kg”.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án không có ý kiến hay khiếu nại gì về bản kết luận định giá tài sản số 184/KL-HĐĐG ngày 31 tháng 8 năm 2017 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự thành phố Pleiku.

Đối với số tài sản đã thu giữ của bị cáo Ngô Thị Kim C, qua điều tra xác định: Chủ sở hữu của chiếc xe mô tô biển số 81B1-575.47 là anh Trần Thanh N. Việc C thực hiện hành vi trộm cắp tài sản thì anh N không biết nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Pleiku đã trả lại cho anh N chiếc xe này; đối với chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Masstell A112 là của bị cáo C, không liên quan đến hành vi phạm tội nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Pleiku đã trả lại cho bị cáo. Riêng số tiền 280.000 đồng là tiền do bị cáo C bán quả bơ đã trộm cắp được nên chuyển theo hồ sơ vụ án để xử lý sau.

Về dân sự: Trong quá trình điều tra vụ án, bị cáo C đã đến gặp ông Hoàng Đức L để thực hiện việc bồi thường nhưng ông L không yêu cầu bồi thường và xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo C.

Bản cáo trạng số 09/Ctr-VKS ngày 26-12-2017 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Pleiku, tỉnh Gia Lai truy tố bị cáo Ngô Thị Kim C về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 138 của Bộ luật hình sự.

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố về hành vi của bị cáo Ngô Thị Kim C và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Tuyên bố bị cáo Ngô Thị Kim C phạm tội: “Trộm cắp tài sản”
- Căn cứ Khoản 1 Điều 138 Bộ luật Hình sự năm 1999 được sửa đổi, bổ sung năm 2009; điểm h, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017, đề nghị xử phạt bị cáo Ngô Thị Kim C mức án từ 06 tháng đến 09 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 12 tháng đến 18 tháng kể từ ngày tuyên án.

- Về trách nhiệm dân sự: Bị hại Hoàng Đức L không yêu cầu gì về việc bồi thường.

-Về xử lý vật chứng, tài sản thu giữ: Căn cứ Khoản 1 Điều 106 của Bộ luật tố tụng Hình sự năm 2015, đề nghị: Tịch thu sung công số tiền 280.000 đồng là tiền do bị cáo C bán quả bơ đã trộm cắp được.

-Về án phí, lệ phí Tòa án: Căn cứ Điều 135, Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015, Nghị Quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 xử: buộc bị cáo Ngô Thị Kim C phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến về quyết định truy tố của Viện kiểm sát.

Bị cáo Ngô Thị Kim C nói lời nói sau cùng: bị cáo nhận thấy hành vi của mình là vi phạm pháp luật, đã thật sự ăn năn hối cải xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Pleiku, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Pleiku, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Vào ngày 15-8-2017 và 16-8-2017, tại làng Nhao, xã Ia K, thành phố P, tỉnh Gia Lai, Ngô Thị Kim C đã lén lút hái trộm 93kg quả bơ, loại bơ booth, có tổng giá trị là 3.255.000 đồng của gia đình ông Hoàng Đức L. Sau đó, C mang số quả bơ này bán cho chị Nguyễn Thị Lệ T ở Tổ 3, phường Diên H, thành phố P, tỉnh Gia Lai, để lấy tiền tiêu xài cá nhân. Đến 14 giờ ngày 16-8-2017, Ngô Thị Kim C đã đầu thú. Lời khai của bị cáo tại phiên tòa hôm nay phù hợp với tài liệu, chứng cứ cũng như lời khai của người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, cùng các tài liệu, chứng cứ khác có tại hồ sơ vụ án có đủ cơ sở kết luận bị cáo Ngô Thị Kim C đã lén lút chiếm đoạt tài sản của người khác. Hành vi của bị cáo đã phạm vào tội “Trộm cắp tài sản”, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 138 Bộ luật hình sự năm 1999 được sửa đổi, bổ sung năm 2009. Do vậy, truy tố của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Pleiku đối với bị cáo Ngô Thị Kim C là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Tài sản và quyền sở hữu hợp pháp của công dân luôn được pháp luật bảo vệ, mọi hành vi xâm hại trái pháp luật tài sản của người khác đều phải bị nghiêm trị theo quy định của pháp luật không chỉ răn đe mà còn phòng ngừa chung đối với tội phạm. Bản thân bị cáo là người có sức khỏe và nhận thức rõ hành vi của mình nhưng vì muốn nhanh chóng kiếm tiền không bằng từ chính công sức của mình, mà với lòng tham, muốn hưởng thụ trên thành quả lao động của người khác, lợi dụng sơ hở của bị hại trong việc quản lý tài sản đã cố tình thực hiện hành vi chiếm đoạt tài sản với tổng giá trị 3.255.000 đồng. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã

hội, không chỉ xâm hại đến tài sản của người khác mà còn làm ảnh hưởng đến tình hình an ninh trật tự tại địa bàn khu dân cư. Do đó, Bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự tương xứng với tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội.

[4] Hội đồng xét xử xem xét các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo như sau: Bị cáo có nhân thân tốt thể hiện bị cáo không có tiền án, tiền sự; phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; trong quá trình điều tra, cũng như tại phiên tòa hôm nay đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; phạm tội gây thiệt hại không lớn; sau khi phạm tội đã ra đầu thú và người bị hại có yêu cầu xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo; bản thân bị cáo là người mẹ đang nuôi con dưới 36 tháng tuổi (con nhỏ nhất Trần Ngô Tấn Q sinh ngày 10 tháng 8 năm 2016). Do đó, cần cho bị cáo hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại các điểm g, h, p khoản 1, khoản 2 Điều 46 Bộ luật hình sự năm 1999 được sửa đổi, bổ sung năm 2009.

[5] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 1 Điều 48 của Bộ luật hình sự năm 1999 được sửa đổi, bổ sung năm 2009: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

[6] Bị cáo Ngô Thị Kim C phạm tội có nhiều tình tiết giảm nhẹ tại các điểm g, h, p khoản 1, khoản 2 Điều 46 Bộ luật hình sự; có nhân thân tốt không có tiền án, tiền sự; có nơi cư trú cụ thể, rõ ràng; không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 1 Điều 48 của Bộ luật hình sự. Vì vậy, xét thấy không cần phải bắt chấp hành hình phạt tù mà cho hưởng án treo và ấn định thời gian thử thách, giao cho chính quyền địa phương nơi cư trú phối hợp với gia đình giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách cũng đủ tác dụng răn đe đối với bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội.

[7] Về dân sự: Người bị hại là ông Hoàng Đức L không yêu cầu bồi thường đối với toàn bộ giá trị tài sản bị chiếm đoạt và không có yêu cầu gì nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[8] Đối với chiếc xe mô tô biển số 81B1-575.47 là xe của anh Trần Thanh N, việc C thực hiện hành vi trộm cắp tài sản thì anh N không biết nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Pleiku đã trả lại cho anh N. Do đó Hội đồng xét xử không xem xét.

[9] Đối với chiếc điện thoại di động hiệu Masstell A112 là của bị cáo C, không liên quan đến hành vi phạm tội nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Pleiku trả lại cho bị cáo. Do đó Hội đồng xét xử không đề cập đến.

[10] Đối với số tiền 280.000 đồng là tiền do bị cáo C bán số bơ đã trộm cắp được. Căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 thì đây là tiền do phạm tội mà nó nên bị tịch thu, nộp ngân sách nhà nước.

[11] Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo Ngô Thị Kim C phạm tội “Trộm cắp tài sản”

- Áp dụng khoản 1 Điều 138; điểm g, h, p khoản 1, khoản 2 Điều 46; Điều 60 Bộ luật hình sự năm 1999 được sửa đổi, bổ sung năm 2009;

Xử phạt bị cáo Ngô Thị Kim C **06** (Sáu) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là **12** (Mười hai) tháng, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 29-01-2018).

Giao bị cáo Ngô Thị Kim C cho Ủy ban nhân dân phường Ia K, thành phố Pleiku, tỉnh Gia Lai giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 Luật Thi hành án hình sự.

- Xử lý vật chứng: Áp dụng các Điều 41 Bộ luật hình sự năm 1999 được sửa đổi, bổ sung năm 2009, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015;

Tịch thu, nộp ngân sách nhà nước 280.000 đồng (Hai trăm tám chục ngàn đồng) tiền ngân hàng Nhà nước Việt Nam.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 28-12-2017 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Pleiku và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Pleiku).

- Án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 135 và khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; áp dụng khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Ngô Thị Kim C phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

- Quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Những người vắng mặt tại phiên tòa thì thời hạn kháng cáo tính từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Gia Lai;
- VKSND Tp.Pleiku;
- Công an Tp.Pleiku;
- Chi cục THADS Tp.Pleiku;
- Bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng khác;
- Lưu: HSVA.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Đã ký)**

Phan Công Tồn